TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BẮC TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số **211**/2019/HSST
Ngày 25/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Phượng;

Các hội thẩm nhân dân: 1- Ông Hoàng Văn Tính

2- Ông Nguyễn Minh Tú

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Phương Thúy- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:*

Bà Phong Thị Lan, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 222/TLST- HS ngày 06/9/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn M;** Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/11/1995 Nơi ĐKHKTT và ở: Khu phố Kiều Đại, phường Q, TP S, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Họ tên cha: Trần Văn L- Sinh năm: 1942; Họ tên mẹ: Lê Thị T -Sinh năm: 1963.

* Tiền án, tiền sự: 01 tiền án

Bản án hình sự số 218/HSST ngày 04/7/2017 của TAND quận Hoàng Mai, TP Hà Nội tuyên phạt Trần Văn M 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". M chấp hành án xong hình phạt tù ngày 14/4/2018. (***Chưa được xóa án tích***)

Danh chỉ bản số 317, lập ngày 05/7/2019 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 28/6/2019, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại*:* Bà Nguyễn Thị Nhiệm – Sinh năm 1959.

Trú quán: Số 64 tổ dân phố Hoàng Liên 3, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 5 giờ 00 ngày 28/6/2019, công an phường Liên Mạc, Q, Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc bắt quả tang Trần Văn M có hành vi trộm cắp tài sản tại số nhà 64, TDP Hoàng Liên 3, Liên Mạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. Công an phường Liên Mạc đã đến hiện trường và đưa M về trụ sở để điều tra làm rõ.

Vật chứng thu giữ của Trần Văn M

- 124 tờ tiền giấy có mệnh giá 1000đồng. Tổng số tiền là 124.000đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 27/6/2019, Trần Văn M và Trần Văn Sáu (Sinh năm: 1990; HKTT: Khu phố Kiều Đại 3, phường Quảng Châu, TP Sầm Sơn, Thanh Hóa) ăn uống và cùng nhau sử dụng ma túy "đá" tại Sầm Sơn, Thanh Hóa. Sau đó, M rủ Sáu ra Hà Nội để cùng đi trộm cắp tài sản. Sáu điều khiển xe Honda Dream (không rõ BKS) chở M từ Thanh Hóa ra Hà Nội. Đến khoảng 2 giờ ngày 28/6/2019, cả hai đến khu vực phường Liên Mạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, rồi đi xe máy quanh khu vực này để xem nhà ai có sơ hở về quản lý tài sản để trộm cắp. Khoảng 4 giờ cùng ngày, M thấy nhà số 64 TDP Hoàng Liên 3, Liên Mạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội là nhà của bà Nguyễn Thị Nhiệm (Sinh năm: 1959) đang mở cửa ở tầng 2. M bảo Sáu ngồi trên xe cảnh giới còn M trèo lên tầng 2 nhà số 62 rồi từ lan can nhà số 62 đi sang nhà số 64. Sau khi đột nhập vào M thấy phòng ngoài có người ngủ nên sang phòng bên cạnh, thấy phòng không có người nên M đã lục lọi đồ đạc trong tủ quần áo, bàn phấn và phát hiện trong túi xách treo ở cửa sổ cạnh cửa ra vào của nhà bà Nhiệm có 02 tập tiền mệnh giá 1000đồng (tổng số 124 tờ - loại tiền giấy). M lấy 02 tập tiền rồi theo lối vào ban đầu để thoát ra ngoài. Tuy nhiên, hành vi trộm cắp tài sản của M và Trần Văn Sáu đã bị ông Nguyễn Đắc M (Sinh năm: 1959; HKTT: TDP Hoàng Liên 3, Liên Mạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội) phát hiện. Ông M vào nhà cầm gậy đuổi theo Trần Văn Sáu đồng thời hô hoán người dân bắt trộm nhưng Sáu đã phóng xe bỏ chạy thoát, còn Trần Văn M thì bị người dân vây bắt khi đang trèo từ nhà 62 TDP Hoàng Liên 3 xuống.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn M khai nhận: do bản thân sử dụng ma túy và chơi cờ bạc nên M đã rủ Trần Văn Sáu (M và Sáu là anh em họ) cùng đi trộm cắp lấy tiền tiêu sài. Đối với chiếc xe máy Sáu sử dụng, M chỉ nhớ là loại xe Honda Dream màu nâu. M không nhớ BKS và các đặc điểm khác của xe. Đối với các thương tích do

người dân đánh khi bị bắt giữ do thương tích nhẹ, không đáng kể nên M không yêu cầu giám định, không yêu cầu xử lý.

Căn cứ các lời khai của Trần Văn M, cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Văn Sáu. Tại cơ quan điều tra Trần Văn Sáu khai nhận: đã cùng với M đến số nhà 64, TDP Hoàng Liên 3, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội để trộm cắp tài sản, nhiệm vụ của Sáu là cảnh giới và chở M tẩu thoát khỏi hiện trường. Tuy nhiên, khi thấy bị ông M phát hiện đuổi bắt thì Sáu đã phóng xe bỏ chạy thoát. Bản thân Sáu có 02 tiền án về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích nên hành vi của Sáu chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, ngày 23/8/2019, Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 205/QĐ-XPHC đối với Trần Văn Sáu về hành vi trộm cắp tài sản với mức phạt 1.500.000đồng theo điểm a, khoản 1, Điều 15, Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với số tiền 124.000đồng thu giữ của Trần Văn M, quá trình điều tra xác định số tiền này M trộm cắp của bà Nguyễn Thị Nhiệm. Ngày 11/7/2019, cơ quan CSĐT – Công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định xử lý vật chứng số 102/ĐTTH trao trả số tiền này cho bà Nhiệm. Bà Nhiệm đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe máy Honda Dream Trần Văn M và Trần Văn Sáu sử dụng để cùng đi trộm cắp tài sản. Sáu khai đó là chiếc xe Sáu mua của một người không quen biết, quá trình sử dụng Sáu tháo bỏ BKS để làm phương tiện đi lại, Sáu không nhớ BKS. Hiện Sáu đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết nên cơ quan điều tra không thu giữ được để điều tra làm rõ.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố.

- Bản cáo trạng số 204/CT-VKS, ngày 05/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Trần Văn M về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Văn M mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh: Khoảng 02giờ ngày 28/6/2019, Trần Văn M đã có hành vi trộm cắp 124.000 đồng của bà Nguyễn Thị Nhiệm tại số nhà 64 tổ dân phố Hoàng Liên 3, phường Liên Mạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Trần Văn M đã có 01 tiền án năm 2017 về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích.

Hành vi của Trần Văn M đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án (chưa được xóa án tích) về tội *Trộm cắp tài sản.* Lần phạm tội này bị cáo trộm cắp số tiền dưới 2 triệu đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này và chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự vì vậy lần phạm tội này không xác định là tái phạm.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Văn M phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015: phạt bị cáo Trần Văn M 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/6/2019.

2. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Thu Phượng

Nơi nhận:
- *Bị cáo, bị hại;*
- *VKS ND quận Bắc Từ Liêm;*
- *VKSND TP Hà Nội;*
- *TAND TP Hà Nội;*
- *Công an quận Bắc Từ Liêm;*
- *Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;*
- *Sở Tư pháp TP Hà Nội;*
- *Lưu HS-VP.*